

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SA ĐÉC
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2021/HS-ST
Ngày: 11-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC-TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bé Mười

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thanh Thảo và bà Nguyễn Thị Nguyệt Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Hùng – Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 44/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Dương T**, sinh năm 1987 tại thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

Nơi cư trú: Ấp P, xã D, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 06/12

Dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Huỳnh Thanh V, sinh 1963 và bà Lê Ngọc N, sinh 1964

Anh, chị, em: 03 người, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 2005

Vợ: Lê Ngọc Mai T1, sinh năm 1990

Con: 01 người tên Huỳnh Dương K, sinh năm 2017

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

Ngày 29/02/2019 bị Tòa án nhân dân thị xã Sa Đéc (nay là thành phố Sa Đéc), tỉnh Đồng Tháp, xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 23/6/2008 (được xóa án tích theo quy định).

Tạm giữ, tạm giam: Không

Hiện bị cáo đang tại ngoại, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Phạm Thanh N1, sinh năm 1982 (*vắng mặt*)

Nơi cư trú: Ấp B, xã D, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

2. Chị Lê Ngọc Mai T1, sinh năm 1990 (*vắng mặt*)

Nơi cư trú: Ấp P, xã D, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

- Người làm chứng:

Anh Trần Thanh P1, sinh năm 1997 (*vắng mặt*)

Nơi cư trú: Ấp M, xã D, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Dương T là người nghiện ma túy.

Vào khoảng 19 giờ ngày 21/8/2021 T điện thoại gặp C (không rõ họ tên, địa chỉ) mua 600.000 đồng ma túy để sử dụng, C đồng ý và hẹn gặp nhau gần trường tiểu học D, tọa lạc ấp B, xã D, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp để giao nhận ma túy.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển số 66V1-565.39 đến điểm hẹn gặp và đưa cho C 600.000 đồng, C chỉ cho T đến băng đá gần bên lấy ma túy. T đến băng đá lấy gói thuốc lá 555 bên trong có bọc ma túy, T kẹp gói thuốc lá vào ba ga trước của xe mô tô rồi điều khiển xe chạy về nhà.

Đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 21/8/2021 khi T đang điều khiển xe đến ấp P, xã D, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp thì bị lực lượng Công an tuần tra yêu cầu dừng xe. Qua kiểm tra phát hiện lập biên bản quả tang, thu giữ của T gồm:

- 01 bọc nylon màu trắng hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng (nghĩ là ma túy);

- Xe mô tô biển số 66V1-565.39;

- 02 điện thoại di động hiệu OPPO (01 cái màu xanh, 01 cái màu đen).

Tại bản kết luận giám định số 789/KL-KTHS ngày 24/08/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận:

- Tinh thể rắn chứa trong 01 bọc nylon màu trắng hàn kín 2 đầu được niêm phong trong phong bì gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng **0,480 gam**, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra xác định:

- Đối với xe mô tô biển số 66V1-565.39 thuộc sở hữu của anh Phạm Thành N1, T tự ý lấy sử dụng, anh N1 không biết T sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy nên cơ quan điều tra đã trao trả lại cho anh N1 nhận xong.

- Số tiền 3.500.000 đồng thu giữ của bị cáo T là của chị Lê Ngọc Mai T1 đưa cho T mua đồ dùng. Chị T1 yêu cầu được nhận lại 2.500.000 đồng, còn lại 1.000.000 đồng tự nguyện cho T để đảm bảo thi hành án. Cơ quan điều tra đã trao trả lại cho chị T1 số tiền 2.500.000 đồng nhận xong.

- Đối với 02 điện thoại di động (đã qua sử dụng) thu giữ là của T. Qua điều tra T xác định: 01 điện thoại màu đen hiệu Oppo có lắp sim số sử dụng liên lạc mua ma túy nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước, còn 01 điện thoại màu xanh hiệu Oppo không có lắp sim số không liên quan đến hành vi phạm tội, nên cơ quan điều tra đã trả lại cho T nhận xong.

Tại bản cáo trạng số 44/CT-VKSTPSĐ ngày 19/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc đã truy tố bị cáo Huỳnh Dương T về tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo **Điểm c Khoản 1 Điều 249** của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc trong phần tranh luận đã giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị:

- **Về hình phạt chính:** Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Huỳnh Dương T** về tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** với mức án từ **01 năm đến 01 năm 06 tháng tù**.

- **Về hình phạt bổ sung:** Không đề nghị áp dụng.

Ngoài ra, Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng và các vấn đề khác theo quy định pháp luật.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến bào chữa, tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục tố tụng của Bộ luật Tố tụng hình sự trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tố tụng và người tiến hành tố tụng nên các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong hồ sơ vụ án là hợp pháp, đúng theo quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang được lập lúc 20 giờ 30 phút ngày 21/08/2021 của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma túy thuộc Công an thành phố Sa Đéc, phù hợp với vật chứng đã thu giữ được, phù hợp với kết luận giám định số 789/KL-KTHS ngày 24/08/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Qua đó đủ cơ sở xác định: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 21/08/2021 tại ấp P, xã D, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp, Huỳnh Dương T có hành vi cất giấu tàng trữ

ma túy có khối lượng **0,480 gam**, loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Theo Danh mục II ban hành kèm Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ thì Methamphetamine là một trong những chất ma túy, chất hướng thần độc hại, bị cấm sử dụng trái phép, ... các chất này chỉ được sử dụng trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm, trong lĩnh vực y tế và phải theo quy định đặc biệt của cơ quan có thẩm quyền.

Bị cáo là người đã thành niên nên có đầy đủ năng lực hành vi và nhận thức được rằng ma túy là các chất gây nghiện, chất hướng thần, ... là chất độc hại. Nhà nước nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép ..., vì ma túy sẽ làm ảnh hưởng đến tinh thần, sức khỏe, ý chí phấn đấu của người sử dụng. Thế nhưng, do tư tưởng xấu, không biết rèn luyện phẩm chất đạo đức, bị cáo sử dụng ma túy và trở thành đối tượng nghiện nên vào ngày 21/08/2021 bị cáo đã có hành vi mua 01 bịch ma túy của C được đựng trong gói thuốc lá và kẹp trên ba ga trước của xe đem về nhà với mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang. Vật chứng bị thu giữ là Methamphetamine có tổng khối lượng là **0,480 gam**.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi đó là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác như: trộm cắp, cướp giật, ... góp phần làm gia tăng tệ nạn nghiện ngập ma túy trong xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, động cơ mục đích phạm tội nhằm để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân, thủ đoạn thực hiện tội phạm của bị cáo là hết sức táo bạo và liều lĩnh: Thời gian phạm tội là vào ban đêm, địa điểm phạm tội tại ấp P, xã D, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp thuộc khu vực có đông dân cư, thường xuyên có lực lượng tuần tra, kiểm soát. Thế nhưng bị cáo đã mua 600.000đ ma túy của người thanh niên tên C, rồi để trên ba ga xe chạy về nhà, sẽ dễ bị phát hiện và bị bắt nhưng bị cáo không sợ sệt, không sợ bị phát hiện, sau đó bị cáo bị Công an kiểm tra phát hiện và bị bắt.

Bị cáo là người thành niên đã có vợ và có con, về nhân thân bị cáo đã từng bị xử phạt 07 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Lẽ ra bị cáo phải biết rèn luyện phẩm chất đạo đức, cố gắng lao động để tạo ra của cải vật chất phục vụ cho nhu cầu bản thân, phụ giúp gia đình và làm tấm gương tốt cho con cái noi theo. Thế nhưng với lối sống thích hưởng thụ, chỉ biết sống cho bản thân, bị cáo đã sử dụng ma túy và trở thành đối tượng nghiện nên bị cáo đã mua 01 bịch ma túy đem về nhà cất giấu sử dụng thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang bị cáo đang tàng trữ trái phép chất ma túy để rồi một lần nữa đi vào con đường phạm tội.

[3] Từ những phân tích trên cho thấy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)

c) Methamphetamine.... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam ”

[4] Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội. Bị cáo nhận tội, không tranh luận, không bào chữa. Xét thấy, phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử lý nghiêm, bắt bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt, tu dưỡng bản thân, có ý thức chấp hành pháp luật, nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Không áp dụng.

[6] *Về tình tiết tăng nặng:* Không có.

[7] *Về tình tiết giảm nhẹ:* Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, vì vậy cần áp dụng Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần mức hình phạt đối với bị cáo.

[8] *Về xử lý vật chứng:*

- Đối với khối lượng ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với điện thoại di động màu đen hiệu Oppo đã qua sử dụng bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với Số tiền 1.000.000 đồng của bị cáo T cần tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

(Hiện vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc đang quản lý).

[10] *Về án phí:* Bị cáo Huỳnh Dương T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[11] Đối với người thanh niên tên C (không rõ họ tên, địa chỉ) có hành vi bán ma túy cho T sử dụng, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sa Đéc tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo **Huỳnh Dương T** phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

Xử phạt: Bị cáo **Huỳnh Dương T** mức án **01 năm 03 tháng tù** (*Một năm ba tháng tù*). Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

01 phong bì được niêm phong ghi "Niêm phong số 791, ngày 22/08/2021" có đóng hình dấu tròn màu đỏ của "Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Đồng Tháp" và các chữ ký ghi họ tên: Trương Minh V1, Nguyễn Văn Bé N2, Nguyễn Quang V2 và Huỳnh Dương T.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

01 điện thoại di động màu đen hiệu Oppo đã qua sử dụng của bị cáo Huỳnh Dương T.

Tiếp tục quản lý:

Số tiền 1.000.000 đồng để đảm bảo thi hành án cho bị cáo T.

(Hiện vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/10/2021).

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án năm 2016

Bị cáo **Huỳnh Dương T** nộp **200.000 đồng** án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh ĐT; (1b)
- VKSND TP Sa Đéc; (2b)
- Công an TP Sa Đéc; (4b)
- Chi cục THA TP Sa Đéc; (1b)
- Sở Tư pháp; (1b)
- Thi hành án phạt tù; (1b)
- Những người tham gia tố tụng; (1b)
- Lưu VT, TP; (2b)
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Bé Mười